Ngày soạn:

**BÀI 4: NÉT ĐẸP VĂN HÓA VÀ CẢNH QUAN**

Thời gian thực hiện: 9 tiết

(Đọc: 5,0 tiết, Thực hành tiếng Việt: 1,0 tiết, Viết: 2.5 tiết, Nói và nghe: 1 tiết)

**A. MỤC TIÊU CHUNG**

**1.VỀ KIẾN THỨC:**

- Phân tích và đánh giá được tác dụng của các yếu tố hình thức (bao gồm phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ) để làm tăng hiệu quả biểu đạt của văn bản thông tin.

- Nhận biết được bố cục, mạch lạc của văn bản, cách trình bày dữ liệu, thông tin của người viết và đánh giá hiệu quả của chúng.

- Biết suy luận và phân tích mối liên hệ giữa các chi tiết và vai trò của chúng trong việc thể hiện thông tin chính của văn bản; phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được thái độ và quan điểm của người viết; thể hiện được thái độ đồng ý hay không đồng ý với nội dung của văn bản hay quan điểm của người viết và giải thích lí do.

- Viết được báo cáo nghiên cứu về một vấn đề tự nhiên hoặc xã hội; biết sử dụng các thao tác cơ bản của việc nghiên cứu; biết trích dẫn, cước chú, lập danh mục tài liệu tham khảo và sử dụng các phương tiện hỗ trợ phù hợp; biết trình bày báo cáo về một vấn đề xã hội/ tự nhiên.

**2. VỀ NĂNG LỰC:**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

- Năng lực tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

**3. VỀ PHẨM CHẤT**:

Trân trọng và có ý thức giữ gìn, bảo vệ bản sắc văn hoá của dân tộc.

**B. TIẾN TRÌNH BÀI DẠY**

**PHẦN 2: THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**Tiết …:** CÁCH TRÌNH BÀY TÀI LIỆU THAM KHẢO

TRONG MỘT TIỂU LUẬN HAY BÁO CÁO NGHIÊN CỨU

**(01 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1.Về kiến thức:**

Nhận biết và hiểu được cách trích dẫn tài liệu tham khảo.

Nhận biết và sử dụng được phương tiện phi ngôn ngữ.

**2. Về năng lực:**

Phân tích được đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ nói.

Vận dụng được vào việc giao tiếp và tạo lập văn bản.

**3. Về phẩm chất:**

Chăm chỉ, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

Có trách nhiệm sử dụng đúng nghĩa của từ trong giao tiếp.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC, HỌC LIỆU**

**1. Học liệu**: Sách giáo khoa, sách giáo viên, phiếu học tập

**2. Thiết bị**: Máy chiếu, bảng, dụng cụ khác nếu cần.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Tổ chức**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Ngày dạy** | **Sĩ số** | **Vắng** |
|  |  |  |  |

**2. Kiếm tra bài cũ:**

**3. Bài mới:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**a**. **Mục tiêu**: Tạo tâm thế thoải mái và gợi dẫn cho học sinh về nội dung bài học

**b. Nội dung: trò chơi TAM SAO THẤT BẢN.** Gv chốt + phát vấn: Dựa vào đâu để các trích dẫn có cơ sở và hiệu quả trong bài viết?

**c. Sản phẩm:** Phần ghi chú, câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  Trò chơi Tam sao thất bản Dựa vào đâu để các trích dẫn có cơ sở và hiệu quả trong bài viết?  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**  Học sinh tham gia trò chơi, suy nghĩ và trả lời  **Bước 3. Báo cáo, thảo luận**  Học sinh chia sẻ  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  Giáo viên dẫn dắt vào bài học | GV chia lớp thành 4 đội, chuẩn bị giấy A4 chứa các câu nói  Lần lượt HS bàn 1 sẽ truyền tai nhỏ tuần tự đến HS bàn cuối  Trò chơi kết thúc, HS bàn cuối đọc lại câu được truyền, được nghe. Đội nào số từ chính xác nhiều nhất sẽ chiến thắng  Câu hỏi sau trò chơi: Bạn nào được nghe lời dẫn trực tiếp? (Bạn đầu tiên)  Bạn nào nói lời dẫn gián tiếp (Các bạn khác)  Dựa vào đâu để các trích dẫn có cơ sở và hiệu quả trong bài viết?  Câu gợi ý  + Chùm hoa súng xum xuê suốt mùa mưa.  + Vịt lội ruộng rồi lặn, vịt rặn một hột vịt  + Một thằng lùn nhảy vô lùm lượm cái chum lủng.  + Chị nhặt rau rồi luộc em nhặt rau luộc rồi |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**NHẬN BIẾT CÁCH TRÍCH DẪN VÀ LẬP DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**a. Nhân biết: Học sinh ghi nhớ** khái niệm và các cách trích dẫn, ghi nhớ cách thức lập danh mục tài liệu tham khảo

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **I. NHẬN BIẾT CÁCH TRÍCH DẪN VÀ LẬP DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO** | |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ** Giáo viên yêu cầu HS đọc phần tri thức Ngữ văn  **B2. Thực hiện nhiệm vụ** Học sinh trình bày các nội dung  **B3. Báo cáo thảo luận** Học sinh trình bày phần bài làm của mình  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:** GV chốt lại các chia sẻ, lựa chọn các chia sẻ tốt để cả lớp tham khảo | **1. Trích dẫn**  - Trong tiểu luận hay báo cáo nghiên cứu, việc trích dẫn giúp đảm bảo độ tin cậy, sự minh bạch, tránh tình trạng đạo văn, đồng thời cho phép người đọc theo dõi và tìm được nguồn trích dẫn. Có hai kiểu trích dẫn:  **- Trích dẫn trực tiếp**  Ví dụ: “Chắc hẳn nhiều người cũng đồng tình rằng, tàu điện là kí ức đáng nhớ của Thủ đô trên nhiều phương diện” (Vũ Hoài Đức, 2019).  **- Trích dẫn gián tiếp**  Ví dụ: Nguyễn Văn Trung (1986) cho rằng…  **2. Lập danh mục tài liệu tham khảo**  - Danh mục tài liệu tham khảo được đặt ở cuối tiểu luận hay báo cáo nghiên cứu. Hiện nay có nhiều cách viết tài liệu tham khảo. Dưới đây là cách trình bày tài liệu tham khảo theo chuẩn APA: liệu tham khảo. Dưới đây là cách trình bày tài liệu:   * Henderson, J. C. (2009). Food Tourism Reviewed. *British Food Journal*, 111(4), 317-326. * Nguyễn Văn Trung (1986). *Câu đố Việt Nam*. Hà Nội: Thời đại.   Vũ Hoài Đức. (2019). Cung đường của kí ức, hiện tại và tương lai. *Tạp chí Kiến trúc*, số 10. Truy xuất ngày 29/9/2020 từ https://www.tapchikientruc.com.vn/chuyen- muc/cung-duong-cua-ky-uc-hien-tai-va-tuong-laihtml. |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Nhân biết: Học sinh thực hành trích dẫn và lập danh mục tài liệu tham khảo**

**b. Nội dung:** HS vận dụng kiến thức đã học hoàn thành bài tập

**c. Sản phẩm:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | | **Dự kiến sản phẩm** |
| **II. THỰC HÀNH** | | |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ** Giáo viên yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi làm bài tập trong SGK  **B2. Thực hiện nhiệm vụ** Học sinh trình bày  **B3. Báo cáo thảo luận** Học sinh trình bày phần bài làm của mình  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:** GV chốt lại các chia sẻ, lựa chọn các chia sẻ tốt để cả lớp tham khảo | **Bài 1.**  **Trả lời:**   * Những phần trích dẫn và kiểu trích dẫn có trong đoạn trích: Theo Nguyễn Thị Phương Châm (2013), nhìn vào hầu hết... 🡪 Trích dẫn gián tiếp. * “Có lẽ chỉ trong bối cảnh hiện tại ... điện ảnh quốc tế của giới trẻ...” (Nguyễn Thị Phương Châm, 2013) 🡪 Trích dẫn trực tiếp.   **Bài 2.**  **Trả lời:**  a. Loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB Sơn Đoòng – thế giới chỉ có một và Đồ gốm gia dụng của người Việt là sơ đồ, hình ảnh.  b. Điểm đáng lưu ý trong cách trình bày các phương tiện ấy là:  - Trích dẫn nguồn của phương tiện phi ngôn ngữ (nếu có).  - Chú thích ngắn gọn tên của phương tiện phi ngôn ngữ.  c. Tác dụng của từng loại phương tiện phi ngôn ngữ trong VB:  - Đối với VB Sơn Đoòng – thế giới chỉ có một. Hệ thống sơ đồ, hình ảnh minh hoạ trực quan thông tin của VB; giúp người đọc dễ hiểu và dễ hình dung nội dung VB hơn.  - Đối với VB Đồ gốm gia dụng của người Việt: Hệ thống hình ảnh tăng hiệu quả trực quan cho những thông tin chính, từ đó, người đọc dễ hiểu VB hơn. Đặc biệt là hệ thống hình ảnh mô tả hình dáng của cái bát ăn cơm được sắp xếp theo trình tự thời gian, hỗ trợ trực quan cho nội dung trình bày về lịch sử phát triển của cái bát ăn cơm ở phần đầu VB.  **Bài 3**  **Trả lời**  a. Loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng trong VB:  - Biểu đồ mô tả sự biến đổi về lượng điện ở Việt Nam tiết kiệm được qua sự kiện Giờ Trái Đất từ năm 2012 đến năm 2021.  - Một số hình ảnh minh hoạ gợi liên tưởng đến những hành động nhỏ góp phần kiến tạo tương lai cho Trái Đất.  Lưu ý: Có thể xem đây là infographic (information graphic: đồ hoạ thông tin), là sự kết hợp những thông tin ngắn gọn với biểu đồ; hình ảnh minh hoạ sinh động, bắt mắt, giúp truyền đạt thông tin nhanh chóng, rõ ràng.  b. Hiệu quả của việc sử dụng kết hợp phương tiện phi ngôn ngữ với phương tiện ngôn ngữ trong VB: Cung cấp thêm thông tin chi tiết cho nội dung của VB (thông tin về lượng điện Việt Nam tiết kiệm được qua sự kiện Giờ Trái Đất từ năm 2012 đến năm 2021 và thông tin về các hành động nhỏ góp phần kiến tạo tương lai cho Trái Đất), giúp cho nội dung VB trở nên chi tiết, rõ ràng, cụ thể hơn đối với người đọc. | |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS thực hành từ đọc đến viết

**b. Nội dung:** HS hoàn thành yêu cầu: **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) đề xuất một giải pháp nhằm phát triển tình yêu văn hoá dân tộc cho học sinh trong trường.**

**c. Sản phẩm:** Đoạn văn của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **II. THỰC HÀNH** | |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ** Giáo viên yêu cầu **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) đề xuất một giải pháp nhằm phát triển tình yêu văn hoá dân tộc cho học sinh trong trường.**  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:** Học sinh thực hiện  **B3. Báo cáo thảo luận** Học sinh trình bày phần bài làm của mình  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV chốt lại các chia sẻ, lựa chọn các chia sẻ tốt để cả lớp tham khảo | **Có thể tham khảo các giải pháp sau:**  Nhằm phát triển tình yêu văn hóa dân tộc cho học sinh trong trường, những giải pháp tối ưu  1. Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống vào bài học  2. Hoạt động học tập trải nghiệm văn hóa dân tộc trong một ngày hoặc định kì  3. Nuôi dưỡng tình yêu văn hóa dân tộc bằng các dự án thiết kế poster, tranh ảnh, các dự án thiện nguyện lan tỏa văn hóa dân tộc tới mọi người  …. |

**HOẠT ĐỘNG 5: CỦNG CỐ**

**a. Mục tiêu:** HS tìm văn bản thông tin có sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ

**b. Nội dung:** Tìm một văn bản thông tin có sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ (lưu ý dẫn nguồn đầy đủ). Cho biết loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng và tác dụng của phương tiện ấy trong văn bản.

**c. Sản phẩm:** Văn bản học sinh tìm được

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **II. THỰC HÀNH** | |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ** Giáo viên yêu cầu HS tìm trong SGK khác, tìm trên mạng…  **B2. Thực hiện nhiệm vụ** Học sinh trình bày  **B3. Báo cáo thảo luận** Học sinh trình bày phần bài làm của mình  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:** GV chốt lại các chia sẻ, lựa chọn các chia sẻ tốt để cả lớp tham khảo | **Bài 4. Tìm một văn bản thông tin có sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ (lưu ý dẫn nguồn đầy đủ). Cho biết loại phương tiện phi ngôn ngữ được sử dụng và tác dụng của phương tiện ấy trong văn bản.**  (HS linh hoạt tìm kiếm trên các trang báo hoặc các văn bản thông tin khác) |

**HDVN:**

Xem trước bài học: VIẾT BÁO CÁO NGHIÊN CỨU VỀ MỘT VẤN ĐỀ TỰ NHIÊN HOẶC XÃ HỘI (lựa chọn sẵn 1 chủ đề cho bản thân và các thông tin liên quan dựa trên Tri thức về kiểu bài)